TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHATRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:151 /2019/HS-ST
Ngày:04/7/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa*: Bà **NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **LƯU VĂN CÓ**
  Bà **NGUYỄN THỊ TỈNH**

* *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà **LÊ THỊ KIỀU DIỄM** - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT.*

* *Đại diện VKSND thành phố NT tham gia phiên toà*:
Ông **NGUYỄN THANH BÌNH** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

1/ **TÔN VĂN H** - Sinh năm: 1993.
Nơi cư trú: P, P, thành phố NT, Khánh Hòa.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Cha: Tôn Văn T (chết). Mẹ: Đặng Thị Tuyết M – Sinh năm: 1964.
Tiền án, tiền sự: Không.
Tạm giữ: Từ ngày 24/01/2019 đến ngày 26/01/2019.
Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ **TÔ NGUYỄN VĂN H** – Sinh ngày: 12/6/2001
Nơi cư trú: 50/24/3 V, P, NT, Khánh Hòa.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Cha: Tô Việt D – Sinh năm: 1970. Mẹ: Nguyễn Thị Thu C (chết)
Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ **NGUYỄN VĂN P** – Sinh năm: 1993

Nơi cư trú: P, P, NT, Khánh Hòa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Cha: Trương Văn K – Sinh năm: 1969. Mẹ: Nguyễn Thị L (chết).

Tiền án, tiền sự: Không. Bắt theo lệnh truy nã.

Nhân thân: Ngày 08/10/2013 tại QĐ 2502 bị Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa đưa vào cơ sở giáo dục. Chấp hành xong ngày 24/6/2015.

Tạm giữ, tạm giam: 11/01/2019. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:*
Anh Nguyễn Ngọc T – Sinh năm: 1992
Địa chỉ: P, P, NT, Khánh Hòa.
Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1/ Anh Lê Đức V – Sinh năm: 1984
Địa chỉ: P, P, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.
2/ Em Nguyễn Bá T – Sinh ngày: 14/6/2002
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá C – Sinh năm: 1973
Địa chỉ: P, P, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*
1/ Bà Đặng Thị P – Sinh năm: 1994
Địa chỉ: P, P, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.
2/ Bà Đặng Thị H – Sinh năm: 1989
Địa chỉ: P, P, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.
3/ Ông Võ Văn K – Sinh năm: 1980
Địa chỉ: P, P, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.
4/ Ông Trương Văn K – Sinh năm: 1969
Địa chỉ: Thôn 9, Q, Q, Thanh Hóa. Vắng mặt.
5/ Bà Nguyễn Thị Ngọc L – Sinh năm: 1966
Địa chỉ: Tổ 5 T, V, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.
6/ Bà Đặng Thị Tuyết M
Địa chỉ: 282 H, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/03/2018, Lê Đức V, Nguyễn Ngọc T (sinh 1992, trú thôn P, xã P, thành phố NT) sau khi uống bia xong với một số bạn bè, V rủ T lên nhà Tôn Văn H (gần đó) ăn uống tiếp. Khi tới nơi thấy T (chưa xác định được lai lịch), Tôn Văn H, Tô Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn P ngồi ăn uống ở đường bê tông trước nhà H. Trong lúc ăn uống đã xảy ra mâu thuẫn giữa T và H về việc H đe dọa và chửi vợ T trước đó. Thấy vậy, P dùng tay đánh vào mặt T, được V can ra, T bỏ về nhà và nói nhóm P chờ đó. P nói với cả

nhóm sợ T về nhà cầm dao lên đánh. H nói lên thì chơi luôn. T nói "thôi, bỏ đi". Sau đó, cả nhóm không bàn bạc chuẩn bị hung khí và tiếp tục ăn uống.

T quay lại gọi V về. Khi T đi đến gần chỗ ăn uống, P nhìn thấy và nghĩ T cầm dao nên la lên "nó cầm dao kìa", rồi nhặt đá và chạy về phía T, H cầm 02 ly bia chạy theo. P dùng gạch đá cùng H dùng 01 ly bia ném về phía T nhưng không trúng. T bỏ chạy thì bị vấp ngã. H cầm ly bia còn lại ném vào lưng T, rồi nhặt miếng bê tông vỡ kích thước khoảng (15x15)cm ném trúng đầu T. P dùng tay chân đánh T, V chạy lại kéo P ra nên hai bên xô xát. H cầm 02 "rựa" trong nhà chạy ra chém trúng tay T. V bỏ P chạy tới can H. H cầm "rựa" chém sượt vai V, V bỏ chạy, T cũng bỏ chạy về nhà. Sau đó, H đưa cho P 01 "rựa", H cầm 01 "rựa". H quay lại thì không thấy T đâu, sau đó cả nhóm kéo xuống nhà T.

Thấy V bỏ chạy, sợ V gọi người tới đánh nên H đi gọi thêm người. H điều khiển xe mô tô của H tới quán game bắn cá ở cầu P gặp Nguyễn Bá T (sinh 2002, trú thôn P, xã P, thành phố NT) nên rủ đi tới nhà T đánh. Trên đường đi có ghé vào nhà người quen lấy theo 02 "đao". Tại nhà T, H và T mỗi người cầm 01 "đao"; H và P mỗi người cầm 01 "rựa". H dùng "rựa" chém vỡ kính cửa chính, đe dọa không mở cửa thì giết cả nhà. Vợ T ra mở cửa, T đi cửa sau chạy ra suối phía sau nhà trốn. Nhóm H không thấy T nên bỏ về.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/TgT ngày 28/03/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa đối với Nguyễn Ngọc T ghi: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Tại bản cáo trạng số 108 ngày 26/3/2019 VKSNDTP NT đã truy tố bị cáo Tôn Văn H, Tô Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P về tội : "Cố ý gây thương tích " theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS năm 2015 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố NT đề nghị xử phạt bị cáo bị cáo Tôn Văn H và Nguyễn Văn P từ 2 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù; Bị cáo Tô Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa tiếp tục xét xử theo thủ tục chung.

Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong vụ án này đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 46 ngày 09/5/2019 yêu cầu làm rõ trách nhiệm hình sự của các bị cáo về hành vi: " Giết người"? Tuy nhiên, tại công văn số 67 ngày 28/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố NT trả lời vẫn giữ nguyên cáo trạng số 108 ngày 26/3/2019. Căn cứ vào Điều 298 BLTTHS về giới hạn phạm vi xét xử nên Hội đồng xét xử theo bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố NT đã truy tố.

Đối với hành vi Tôn Văn H đập vỡ 02 cửa kính của bị hại Nguyễn Ngọc T. Tuy nhiên, giá trị tài sản chỉ có 66.000đ nên chưa có đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự về tội: " Hủy hoại tài sản" đối với Tôn Văn H.

Nguyễn Bá T tham gia ở giai đoạn sau nên nên chưa có đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự về tội: " Cố ý gây thương tích".

[2] **Về nội dung**: Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Các bị cáo Tôn Văn H, Tô Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015).

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm. Các bị cáo đã vô cớ xâm phạm đến sức khỏe của công dân một cách bất hợp pháp nên cần phải xử lý thật nghiêm để phòng ngừa chung và thể hiện tính răn đe. Tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công một cách cụ thể giữa các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo đều xác định giữa các bị cáo và bị hại đều không có mâu thuẫn gì, chỉ xuất phát từ việc hiểu nhầm trước đó mấy ngày giữa vợ bị hại T với bị cáo H mà dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo đã dùng gạch, đá, ly bia ném vào đầu, tay của bị hại, dùng rựa chém trúng tay T, sượt vai V. Nghiêm trọng hơn chính bị cáo H đã cầm cục bê tông có kích thước (15 x 15) cm ném trúng đầu T gây tổng thương tích 15%. Nguy hiểm hơn nữa, sau khi các bị cáo đã gây thương tích cho anh T, anh T đã bỏ chạy về nhà trốn nhưng các bị cáo đã không dừng lại mà cùng nhau cầm đao, rựa đuổi theo anh T về nhà, chém bể cửa kính, la hét, chửi bới gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo cực kỳ nguy hiểm, mang tính chất côn đồ và tìm mọi cách truy sát bị hại đến cùng nên cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

1/ ***Đối với bị cáo Tôn Văn H***: Bị cáo là người tích cực nhất, tham gia đánh bị hại từ đầu đến cuối. Chính bị cáo là người dùng rựa chém vào tay gây thương tích cho Túvà cũng là người dùng rựa chém trúng lưng của V (nhưng không gây thương tích cho V). Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, tại phiên tòa không thành khẩn nên cần phải xử lý nghiêm nhất so với các đồng phạm khác là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chưa tiền án, tiền sự nên cần xem xét khi lượng hình.

2/ ***Đối với bị cáo Tô Nguyễn Văn H***: Mặc dù vào thời điểm phạm tội bị cáo chưa tròn 18 tuổi nhưng bị cáo đã tham gia phạm tội rất tích cực. Chính bị cáo là người đã dùng ly thủy tinh ném vào người bị hại. Nguy hiểm hơn nữa, trong khi anh T đang bị đồng bọn đánh té xuống đất nhưng bị cáo đã dùng cục bê tông (15 x 15) cm ném trúng đầu T gây thương tích . Ngoài ra, sau khi bị hại bỏ chạy về nhà thì chính bị cáo lại còn đi gọi thêm Nguyễn Bá T đến để hỗ trợ nhằm mục đích " đánh trả thù giúp bạn". Hành vi đó cần phải xử lý thật nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000đ (Năm triệu đồng), được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chưa tiền án, tiền sự; khi phạm tội đang ở lứa tuổi vị thành niên nên cần xem xét khi lượng hình.

3/ ***Đối với bị cáo Nguyễn Văn P***: Bị cáo cũng là người tham gia tích cực từ đầu đến khi kết thúc. Cụ thể bị cáo là người đầu tiên dùng tay tát vào mặt T, cầm ly bia ném T; cầm rựa rượt đuổi đánh V nhưng không trúng, đồng thời đi cùng đồng bọn đến nhà bị hại để tìm cho được T. Bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo lệnh truy nã. Nhân thân bị cáo trước đây vào ngày 08/10/2013 tại QĐ 2502 bị Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa đưa vào cơ sở giáo dục. Chấp hành xong ngày 24/6/2015 nhưng đến ngày 12/03/2018 phạm tội nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng), được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chưa tiền án nên cần xem xét khi lượng hình.

[3] **Về trách nhiệm dân sự**: Tại đơn xin vắng mặt của bị hại thể hiện bị hại đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo tổng cộng 62 triệu đồng, nay bị hại không có yêu cầu về phần bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

[4] **Về vật chứng:** Cơ quan điều tra tịch thu 01 cục bê tông (15 x 15) cm. Xét thấy: Vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố NT với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố NT.

[5] **Về án phí**: Các bị cáo Tôn Văn H, Tô Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Tôn Văn H, Tô Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1 , 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tôn Văn Hiếu.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 , 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tô Nguyễn Văn Hòa.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Xử phạt: Bị cáo Tôn Văn H 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 26/01/2019.

Xử phạt: Bị cáo Tô Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 11/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cục bê tông (15 x 15) cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố NT với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố NT.

Về án phí: Các bị cáo Trần Khánh D, Trần Thế D, Nguyễn Xuân L mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Toà án nhân dân Tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Tp.NT;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an Tp.NT;
- Chi cục THADS Tp.NT;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy